

Tên tài khoản / *Account Name* : CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM Ngày thực hiện / *Date* : 04/09/2026  
 Số tài khoản / *Account Number* : 1027349624 Kênh in chứng từ / *Document printing channel* : VCB - iB@nking  
 Loại tài khoản / *Type of Account* : Tài khoản 1 chủ sở hữu / *Sole owner account* Số lượng đồng chủ sở hữu tài khoản (nếu có) / *Number of Joint Account Holders (if any)* :  
 Địa chỉ / *Address* : 12/14/18 DUONG 49,KP7,P.H B CHANH,TP.THUODUC,TPHCM  
 Mã số thuế/Đăng ký kinh doanh / *Tax Identification No./ Business Registration No.* : 0309391503  
 CIF : 0004202353  
 Loại tiền / *Currency* : VND  
 Từ / *From* : 01/08/2026 Đến / *To* : 31/08/2026  
**Số dư đầu kỳ / *Opening Balance* : 433.737.962 VND**  
**Bằng chữ / *In words* : Bốn trăm ba mươi ba triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng**

| STT<br>No | Ngày giao dịch/<br>TXN Date<br>Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ<br>Debit | Số tiền ghi có<br>Credit | Số dư<br>Balance | Nội dung chi tiết<br>Transaction In Detail                                                                                                                                                |
|-----------|----------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1         | 03/08/2026<br>5058 - 19251                   | 400.088.000             |                          | 33.649.962       | IBVCB.0308260278307001.CHUYEN KHOAN NOI BO                                                                                                                                                |
| 2         | 03/08/2026<br>5424 - 13737                   |                         | 1.646.382                | 35.296.344       | 6215IBT1kCTKDUBK.Minhmart Chuyen Khoan 3.8 Ngoc Thom<br>FT26216848721009.20260803.232844.1902538611901<br>9.VND-TGTT-NGUYEN TUAN HAI.970407                                               |
| 3         | 04/08/2026<br>5423 - 81476                   |                         | 689.397                  | 35.985.741       | 6216IBT1bJMGKWW1.TTTM Satra VVK TT VD426 HD<br>47570 thu HTQ2.26<br>366.839VND.20260804.162924.8699393939.CN TCT TM<br>SAI GON-TNHH MTV-TRUNG TAM THUONG MAI SATRA<br>VO VAN KIET .970418 |
| 4         | 05/08/2026<br>5009 - 98647                   |                         | 1.770.455                | 37.756.196       | SHGD:10006958.DD:260805.BO:CN TCT TM SAI GON -<br>TNHH MTV - SIEU THI.Remark:VD-426, TTHD<br>40607-44592,XT 3848,HTQ2-2026 4468                                                           |
| 5         | 05/08/2026<br>32 - 102                       | 104.048                 |                          | 37.652.148       | CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 14<br>N05.08.26                                                                                                                                          |
| 6         | 06/08/2026<br>5387 - 49420                   |                         | 5.546.505                | 43.198.653       | CHO HAY TT NGOC<br>THOM#SP#020097042208061104432026RKV1485598.5<br>387.49420.110444                                                                                                       |
| 7         | 07/08/2026<br>5414 - 23374                   |                         | 279.154                  | 43.477.807       | 6219IBT1kCFKM4DH.HUYNH VAN HUNG TT HD 40569<br>ngày 10 06 2026 và HD 48457 ngày 13 07 2026<br>FT26219121781820.20260807.111637.1903309137502<br>4.VND-TGTT-HUYNH VAN HUNG.970407          |
| 8         | 07/08/2026<br>5424 - 34838                   |                         | 279.155                  | 43.756.962       | 6219IBT1kCFKI46W.HUYNH VAN HUNG TT HD 55195<br>ngày 01 08 2026<br>FT26219805510348.20260807.111924.1903309137502<br>4.VND-TGTT-HUYNH VAN HUNG.970407                                      |

| STT<br>No | Ngày giao dịch/<br>TXN Date<br>Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ<br>Debit | Số tiền ghi có<br>Credit | Số dư<br>Balance | Nội dung chi tiết<br>Transaction In Detail                                                                                                                                                                                                                                            |
|-----------|----------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9         | 07/08/2026<br>5414 - 26919                   |                         | 1.259.399                | 45.016.361       | 6219IBT1kCFKL8X2.NGUYEN THI HONG NGA chuyen<br>FT26219007868088.20260807.120140.1903289539101<br>8.VND-TGTT-NGUYEN THI HONG NGA.970407                                                                                                                                                |
| 10        | 07/08/2026<br>5389 - 77275                   |                         | 7.171.398                | 52.187.759       | CT CP PT tt cho CT TNHH MTV TM VA DV NGOC<br>THOM#SP#020097042208071737142026CWHX883275.<br>5389.77275.173652                                                                                                                                                                         |
| 11        | 08/08/2026<br>5423 - 32931                   |                         | 5.271.978                | 57.459.737       | 6220IBT1aWR9JSEL.TRAN NGOC THINH chuyen tien tt<br>don hang chan gio heo muoi , ga muoi giao ngay<br>14/7/2026.20260808.085804.244704070006779.TRAN<br>NGOC THINH.970437                                                                                                              |
| 12        | 08/08/2026<br>9915 - 62294                   | 55.000                  |                          | 57.404.737       | THU PHI DICH VU SMS CHU DONG THANG 07/2026.<br>SDT: 0917823679. So tien 55000 VND                                                                                                                                                                                                     |
| 13        | 08/08/2026<br>5058 - 97758                   | 5.422.000               |                          | 51.982.737       | IBVCB.0808260473733001.TT HD SO 34- CTY BINH AN<br>THINH                                                                                                                                                                                                                              |
| 14        | 09/08/2026<br>5387 - 53733                   |                         | 1.581.907                | 53.564.644       | HO KINH DOANH NGUYEN THIEN DAT chuyen tien cty<br>Ngoc<br>Thom#SP#020097041508091003102026ful0744720.53<br>87.53733.100310                                                                                                                                                            |
| 15        | 10/08/2026<br>32 - 31                        | 11.000                  |                          | 53.553.644       | CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 15<br>N10.08.26                                                                                                                                                                                                                                      |
| 16        | 10/08/2026<br>5130 - 38198                   |                         | 160.916.069              | 214.469.713      | /Ref:PATTMN3OEZM26221{/}/Ref:PATTMN3OEZM2622<br>1{/}/TT VNMN3OEZM N BATCH:M8.9-10.08.2026<br>MMMEGA MARKET TTOAN PAYMENT:8517000021493<br>VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA<br>MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM<br>CO.LTD                                                   |
| 17        | 10/08/2026<br>17 - 247                       | 869.550                 |                          | 213.600.163      | CHUYEN<br>KHOAN10/08/2026+USD449.60+Fee:USD0.00+PAYMEN<br>T 100 PERCENT FOR CONTRACT NO HT-20260807 DATE<br>07/08/2026,INVOICE NO HT-20260807 DATE<br>07/08/2026 +F/O:ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT<br>DEVICE CO., LTD ++NO373.OUFAN ROAD,DONGTOU<br>DISTRICT WENZHOU CITY,ZHEJIANG,CH |
| 18        | 10/08/2026<br>17 - 255                       | 2.466.624               |                          | 211.133.539      | CHUYEN<br>KHOAN10/08/2026+USD30,052.16+Fee:USD0.00+PAYM<br>ENT THE BALANCE (THE 2ND TIME) FOR CONTRACT NO<br>8699 DATE26/05/2026 INVOICE NO 26/2869 DATE<br>17/06/2026 +F/O:B AND M FOODS S.L ++C.L SANTA<br>MARTA, 37 BAJOS 4A 08340 VILASSAR DE MAR (SPAIN),<br>Phi:USD 0.00, NoiD  |
| 19        | 11/08/2026<br>5387 - 79881                   |                         | 1.265.735                | 212.399.274      | Nguyen Ngoc Son chuyen khoan nhanh qua<br>Zalo#SP#020097048808110934492026o1zo339431.538<br>7.79881.093449                                                                                                                                                                            |
| 20        | 11/08/2026<br>5058 - 69766                   | 100.022.000             |                          | 112.377.274      | IBVCB.1108260535681001.CTY RUT TIEN NHAP QUY<br>TIEN MAT                                                                                                                                                                                                                              |
| 21        | 11/08/2026<br>32 - 209                       | 495.573                 |                          | 111.881.701      | CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 17<br>N11.08.26                                                                                                                                                                                                                                      |
| 22        | 13/08/2026<br>5009 - 52067                   |                         | 24.912.809               | 136.794.510      | SHGD:10001817.DD:260813.BO:CTY TNHH VIET Y HA<br>NOI CENTER.Remark:@PL@ VYNT thanh toan CN t5.6<br>NGOC THOM                                                                                                                                                                          |

| STT<br>No | Ngày giao dịch/<br>TXN Date<br>Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ<br>Debit | Số tiền ghi có<br>Credit | Số dư<br>Balance | Nội dung chi tiết<br>Transaction In Detail                                                                                                                  |
|-----------|----------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 23        | 13/08/2026<br>5058 - 49926                   | 6.772.000               |                          | 130.022.510      | IBVCB.1308260827267001.TT HD SO 529-CTY VIET LONG                                                                                                           |
| 24        | 13/08/2026<br>5058 - 50762                   | 9.462.922               |                          | 120.559.588      | IBVCB.1308260053867002.NGOC THOM- MST 0309391503-TT LCC BLM910117086-CTY YANG MING                                                                          |
| 25        | 13/08/2026<br>5058 - 51172                   | 5.022.000               |                          | 115.537.588      | IBVCB.1308260210555003.NGOC THOM- MST 0309391503-TT CUOC BLM910117086-CTY YANG MING                                                                         |
| 26        | 13/08/2026<br>5009 - 5454                    |                         | 9.440.922                | 124.978.510      | SHGD:10001650.DD:260813.BO:NH TMCP HANG HAI VIET NAM.Remark:HOAN TRA SHGD 10005565 N13.08.2026 DO SAI TEN DVH, TEN DUNG: YANG MING SHIPPING VIET NAM CO LTD |
| 27        | 13/08/2026<br>5136 - 65347                   |                         | 1.273.601                | 126.252.111      | MBBIZ6077465347.CTY TNHH NHA HANG SONAMU HAN QUOC chuyen tien(55718)                                                                                        |
| 28        | 13/08/2026<br>5387 - 30267                   |                         | 1.265.735                | 127.517.846      | QR - HO KINH DOANH MAI HUY TUAN Chuyen tien#SP#020097041508131857252026Uszj631127.538 7.30267.185725                                                        |
| 29        | 14/08/2026<br>5009 - 49974                   |                         | 86.714.852               | 214.232.698      | SHGD:10000496.DD:260814.BO:CTY CP TM VA DICH VU MINH CAU.Remark:@SL@ MINH CAU THANH TOAN TIEN HANG                                                          |
| 30        | 14/08/2026<br>5058 - 70833                   | 9.462.922               |                          | 204.769.776      | IBVCB.1408260933487001.NGOC THOM- MST 0309391503-TT LCC BLM910117086-CTY YANG MING                                                                          |
| 31        | 14/08/2026<br>4 - 51                         | 381.630                 |                          | 204.388.146      | CHUYEN KHOANTHU PHI CHUYEN TIEN THEO GNN 18                                                                                                                 |
| 32        | 15/08/2026<br>5087 - 2831                    | 52.192.500              |                          | 152.195.646      | IBVCB.202608155087071679.                                                                                                                                   |
| 33        | 15/08/2026<br>5390 - 73505                   |                         | 1.693.941                | 153.889.587      | DANG THI XUYEN chuyen tien hd55801- 12-8-2026#SP#020097041508151353072026qHNe8047 56.5390.73505.135307                                                      |
| 34        | 15/08/2026<br>5136 - 28669                   |                         | 2.351.557                | 156.241.144      | MBBIZ6077728669.HO KINH DOANH PHUC HAU chuyen tien                                                                                                          |
| 35        | 17/08/2026<br>5388 - 71261                   |                         | 1.393.298                | 157.634.442      | DANG THI XUYEN chuyen tien hd39642-01-06-2026#SP#020097041508170906292026 Df7R210001.5388.71261.090629                                                      |
| 36        | 17/08/2026<br>5009 - 74981                   |                         | 16.950.707               | 174.585.149      | SHGD:10003322.DD:260817.BO:CTY CP DICH VU THUONG MAI VITAL GO.Remark:VITAL GO THANH TOAN CONG NO Cong ty TNHH MTV TM va DV Ngoc Thom                        |
| 37        | 17/08/2026<br>5426 - 61388                   |                         | 638.000                  | 175.223.149      | 6229VNIB02ZVKEP3.NGUYEN THI THANH NGA chuyen tien den CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM - 1027349624.20260817.113115.909317799.NGUYEN THI THANH NGA.970441     |
| 38        | 17/08/2026<br>5009 - 16778                   |                         | 9.736.968                | 184.960.117      | SHGD:10006508.DD:260817.BO:CTY TNHH CUA HANG TIEN LOI GIA DINH VN.Remark:FAMILYMART THANH TOaN TieN HaNG CHOKHO DC _ CTY TNHH MTV TM DV NGOC THOM_ 07/2026  |

| STT<br>No | Ngày giao dịch/<br>TXN Date<br>Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ<br>Debit | Số tiền ghi có<br>Credit | Số dư<br>Balance | Nội dung chi tiết<br>Transaction In Detail                                                                                                                     |
|-----------|----------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 39        | 17/08/2026<br>5009 - 46968                   |                         | 3.703.377.604            | 3.888.337.721    | SHGD:10007509.DD:260817.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:2000177291 WINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606                                                       |
| 40        | 17/08/2026<br>5009 - 48024                   |                         | 5.738.779                | 3.894.076.500    | SHGD:10007285.DD:260817.BO:CT CP DVTM TH WINCOMMERCE.Remark:2000185242 WINCOMMERCE TTHST CHO NCC 2003606                                                       |
| 41        | 17/08/2026<br>32 - 51                        | 391.547                 |                          | 3.893.684.953    | CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 19 N 17.08.26                                                                                                                 |
| 42        | 18/08/2026<br>5189 - 9558                    |                         | 828.741                  | 3.894.513.694    | DO MINH QUANG chuyen tien bh5674315.8.26#SP#020097042208180819062026QMJ Q247020.5189.9558.081839                                                               |
| 43        | 18/08/2026<br>5388 - 18290                   |                         | 1.012.584                | 3.895.526.278    | DO MINH QUANG chuyen tien HD 5673615.8.2026#SP#0200970422081808211520260F5X 718723.5388.18290.082115                                                           |
| 44        | 18/08/2026<br>5414 - 94845                   |                         | 264.373                  | 3.895.790.651    | 6230MCOBQ2173LER.PHAM THI HANG NGA chuyen tien.20260818.111239.03301010881063.PHAM THI HANG NGA.970426                                                         |
| 45        | 18/08/2026<br>32 - 49                        | 940.339.024             |                          | 2.955.451.627    | TRANSFERTAT TOAN TKV 1065164920                                                                                                                                |
| 46        | 18/08/2026<br>5058 - 84728                   | 2.770.914.100           |                          | 184.537.527      | IBVCB.1808260975419001.CHUYEN KHOAN NOI BO                                                                                                                     |
| 47        | 18/08/2026<br>9920 - 18                      |                         | 1.751.388                | 186.288.915      | //SAL2026230S017004798001//CN TCT TMSG TNHH MTV TTTM SATRA D.P.HUNG TT NCC VD426 HD 39618 39663 52287 T6 7 26 XT HTQ2 26                                       |
| 48        | 18/08/2026<br>5189 - 98196                   |                         | 891.102                  | 187.180.017      | QR - HO KINH DOANH MAI HUY TUAN Chuyen tien#SP#020097041508182157592026KILe547963.518 9.98196.215732                                                           |
| 49        | 18/08/2026<br>5390 - 9117                    |                         | 90.000                   | 187.270.017      | QR - HO KINH DOANH MAI HUY TUAN Chuyen tien#SP#0200970415081822010220269Iro556168.5390 .9117.220102                                                            |
| 50        | 19/08/2026<br>5242 - 46854                   |                         | 161.000                  | 187.431.017      | MBVCB.15649302952.TON THI VAN ANH chuyen tien.CT tu 0201000723228 TON THI VAN ANH toi 1027349624 CT TNHH MTV TM VA DV NGOC THOM                                |
| 51        | 19/08/2026<br>5389 - 82475                   |                         | 1.274.260                | 188.705.277      | Nguyen Ngoc Son chuyen khoan nhanh qua Zalo#SP#020097048808190931162026yx0v326057.538 9.82475.093116                                                           |
| 52        | 19/08/2026<br>5389 - 73478                   |                         | 1.640.709                | 190.345.986      | HO KINH DOANH NGUYEN THIEN DAT chuyen tien cty Ngoc Thom#SP#020097041508191127462026hqyR889789.5 389.73478.112746                                              |
| 53        | 19/08/2026<br>5009 - 20403                   |                         | 10.608.493               | 200.954.479      | SHGD:10001796.DD:260819.BO:TOMITA FARM.JSC.Remark:THANH TOAN HOA DON SO: 00045554,00046657,00048589,00051458                                                   |
| 54        | 19/08/2026<br>5426 - 44035                   |                         | 7.956.115                | 208.910.594      | 6231IBT1fjS8KRL7.THANH TOAN TIEN HANG DOT 7 THANG 7/2026 CHO CH BACH HOA BUU DIEN TAI TP HCM, HA NOI, HAI PHONG..20260819.160855.999999989999.TRANSFER.9 70449 |

| STT<br>No | Ngày giao dịch/<br>TXN Date<br>Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ<br>Debit | Số tiền ghi có<br>Credit | Số dư<br>Balance | Nội dung chi tiết<br>Transaction In Detail                                                                                                                                                   |
|-----------|----------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 55        | 19/08/2026<br>5058 - 36716                   | 4.000.947               |                          | 204.909.647      | IBVCB.1908260726793001.NGOC THOM- MST<br>0309391503-TT GIA HAN BL YMJAM910117086 HET<br>20.8-CTY YANG MING                                                                                   |
| 56        | 20/08/2026<br>5182 - 50480                   | 19.097.000              |                          | 185.812.647      | IBVCB.2008260179505001.GENTCN.KRJLCS4KI4<br>MaLoHang:15710852 MaSoThue:0309391503<br>SoContainer:YMLU54666.KRJLCS4KI4<br>MaLoHang:15710852 MaSoThue:0309391503<br>SoContainer:YMLU5466628    |
| 57        | 20/08/2026<br>5056 - 50630                   | 17.695.192              |                          | 168.117.455      | IBVCB.2008260920497002.MS0309391503;Ch754;HQ02<br>CI;LHA11;TK108528437030;NTK13082026;Thue;TM1901<br>(NK);ST17695192;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien<br>Thuong Mai Va Dich Vu Ngoc Thom;20082026 |
| 58        | 20/08/2026<br>5056 - 50642                   | 20.000                  |                          | 168.097.455      | IBVCB.2008261026089003.MS0309391503;Ch754;HQ02<br>CI;LHA11;TK108528437030;NTK13082026;;TM2663(LP);<br>ST20000;Cong Ty TNHH Mot Thanh Vien Thuong Mai Va<br>Dich Vu Ngoc Thom;20082026        |
| 59        | 20/08/2026<br>5009 - 35416                   |                         | 2.611.558                | 170.709.013      | SHGD:10006282.DD:260820.BO:CN TCT TM SAI GON -<br>TNHH MTV - SIEU THI.Remark:VD-426, TTHD 48578                                                                                              |
| 60        | 20/08/2026<br>9920 - 8                       |                         | 83.643.845               | 254.352.858      | //SAL2026232S082005502001//MINH CAU THANH<br>TOAN TIEN HANG                                                                                                                                  |
| 61        | 20/08/2026<br>32 - 28                        | 11.000                  |                          | 254.341.858      | CHUYEN KHOANNGOC THOM THU PHI GN 20<br>N20.08.26                                                                                                                                             |
| 62        | 20/08/2026<br>5423 - 71598                   |                         | 317.648.091              | 571.989.949      | 6232MCOBQ2MLSDXA.KINGFOOD TT TIEN HANG<br>Payment for<br>V000516.20260820.142032.04001010091039.Chi ho<br>Bizzi - Kingfood.970426                                                            |
| 63        | 20/08/2026<br>5211 - 10150                   |                         | 23.144.732               | 595.134.681      | CTY CPTM va DV EasyMart thanh toan tien hang CTY<br>NGOC<br>THOM#ACH#0200970407082017312920261001052141<br>.2026-08-20.173130.19038062083016.CTCP TM VA DV<br>EASYMART.VTCBVNVN              |
| 64        | 21/08/2026<br>5189 - 13868                   |                         | 564.254                  | 595.698.935      | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>bh45535-19-08-2026#SP#020097041508211127582026<br>JGAA938138.5189.13868.112758                                                                                 |
| 65        | 21/08/2026<br>5389 - 20216                   |                         | 2.004.000                | 597.702.935      | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>bh36627-23-06-2026#SP#020097041508211128452026<br>1BFH940874.5389.20216.112846                                                                                 |
| 66        | 21/08/2026<br>5388 - 40552                   |                         | 1.068.027                | 598.770.962      | HO KINH DOANH CMART VIET NAM chuyen<br>tien#SP#020097042208211739332026JYCA562899.538<br>8.40552.173933                                                                                      |
| 67        | 22/08/2026<br>5387 - 71670                   |                         | 828.000                  | 599.598.962      | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>bh45810-21-08-2026#SP#020097041508221526152026<br>5X1u705824.5387.71670.152615                                                                                 |
| 68        | 22/08/2026<br>5136 - 17766                   |                         | 1.273.601                | 600.872.563      | MBBIZ6078617766.CTY TNHH NHA HANG SONAMU<br>HAN QUOC chuyen tienNTV TM Va DV Ngoc Thom                                                                                                       |
| 69        | 24/08/2026<br>5189 - 25169                   |                         | 561.634                  | 601.434.197      | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>bh44366-1208-2026#SP#020097041508241057102026<br>TsjB471336.5189.25169.105710                                                                                  |

| STT<br>No | Ngày giao dịch/<br>TXN Date<br>Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ<br>Debit | Số tiền ghi có<br>Credit | Số dư<br>Balance | Nội dung chi tiết<br>Transaction In Detail                                                                                                                                                                                  |
|-----------|----------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 70        | 24/08/2026<br>5387 - 29168                   |                         | 738.356                  | 602.172.553      | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>bh36529-22-06-2026#SP#020097041508241057462026<br>EkEj473568.5387.29168.105746                                                                                                                |
| 71        | 24/08/2026<br>5130 - 16774                   |                         | 26.439.709               | 628.612.262      | /Ref:PATTMN3Q6NU26235{/}/Ref:PATTMN3Q6NU26235{/}TT VNMN3Q6NU N BATCH:M8-24.08.2026 MM<br>MEGA MARKETTOAN PAYMENT:8617000010692<br>VENDOR:M25790 DVC:CONG TY TNHH MM MEGA<br>MARKET VIETNAM/MM MEGA MARKET VIETNAM<br>CO.LTD |
| 72        | 24/08/2026<br>5388 - 38811                   |                         | 24.457.341               | 653.069.603      | Soi Bien thanh toan CN T7.26 NCC Ngoc<br>Thom#SP#02009704220824162520202617UA897706.5<br>388.38811.162451                                                                                                                   |
| 73        | 25/08/2026<br>5426 - 59711                   |                         | 139.577                  | 653.209.180      | 6237IBT1k2WWZPJM.HUYNH VAN HUNG TT HD 56671<br>ngay 14 08 2026<br>FT26237956900319.20260825.085933.1903309137502<br>4.VND-TGTT-HUYNH VAN HUNG.970407                                                                        |
| 74        | 25/08/2026<br>5388 - 58057                   |                         | 990.711                  | 654.199.891      | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>bh45946-22-08-2026#SP#020097041508251009442026<br>irck333502.5388.58057.100944                                                                                                                |
| 75        | 25/08/2026<br>5056 - 91678                   | 258.247.939             |                          | 395.951.952      | IBVCB.2508260359827001.TT HD SO 314-315-316<br>NGAY 22.7.26 VA 23.7.2026                                                                                                                                                    |
| 76        | 25/08/2026<br>5087 - 28203                   | 44.189.200              |                          | 351.762.752      | IBVCB.202608255087077601.                                                                                                                                                                                                   |
| 77        | 25/08/2026<br>5087 - 28772                   | 68.114.194              |                          | 283.648.558      | IBVCB.202608255087077696.                                                                                                                                                                                                   |
| 78        | 25/08/2026<br>5009 - 83105                   |                         | 5.526.115.801            | 5.809.764.359    | SHGD:10003418.DD:260825.BO:WINCOMMERCE<br>JSC.Remark:2000183608 WINCOMMERCE TTTHST CHO<br>NCC 2003606                                                                                                                       |
| 79        | 25/08/2026<br>9407 - 1027349624              | 22.000                  |                          | 5.809.742.359    | THU PHI QLTK TO CHUC-VND                                                                                                                                                                                                    |
| 80        | 25/08/2026<br>9708 - 1027349624              |                         | 96.333                   | 5.809.838.692    | INTEREST PAYMENT                                                                                                                                                                                                            |
| 81        | 26/08/2026<br>5389 - 1986                    |                         | 1.336.858                | 5.811.175.550    | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>hd48493-13-7-2026#SP#020097041508261007412026k<br>jRd524212.5389.1986.100741                                                                                                                  |
| 82        | 26/08/2026<br>5387 - 7746                    |                         | 1.203.000                | 5.812.378.550    | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>bh46038-2208-2026#SP#020097041508261008342026<br>0oZH528004.5387.7746.100834                                                                                                                  |
| 83        | 26/08/2026<br>5388 - 56707                   |                         | 2.063.526                | 5.814.442.076    | HO KINH DOANH NGUYEN THIEN DAT chuyen tien cty<br>Ngoc<br>Thom#SP#0200970415082612191720266NiC135881.5<br>388.56707.121917                                                                                                  |
| 84        | 26/08/2026<br>5056 - 18924                   | 331.331.347             |                          | 5.483.110.729    | IBVCB.2608260605517003.TT HD SO 318-319 NGÀY<br>24.7.2026                                                                                                                                                                   |
| 85        | 26/08/2026<br>5058 - 27219                   | 360.079.200             |                          | 5.123.031.529    | IBVCB.2608260906523005.CHUYEN KHOAN NOI BO                                                                                                                                                                                  |

| STT<br>No | Ngày giao dịch/<br>TXN Date<br>Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ<br>Debit | Số tiền ghi có<br>Credit | Số dư<br>Balance | Nội dung chi tiết<br>Transaction In Detail |
|-----------|----------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------|--------------------------------------------|
| 86        | 26/08/2026<br>32 - 94                        | 736.946.993             |                          | 4.386.084.536    | TRANSFERTAT TOAN TKV 1065386685            |
| 87        | 26/08/2026<br>32 - 98                        | 344.116.696             |                          | 4.041.967.840    | TRANSFERTAT TOAN TKV1066382887             |
| 88        | 26/08/2026<br>32 - 102                       | 1.103.114.366           |                          | 2.938.853.474    | TRANSFERTAT TOAN TKV 1066417532            |
| 89        | 26/08/2026<br>9908 - 27930                   | 98.718                  |                          | 2.938.754.756    | THU NO TKV 1068988572                      |
| 90        | 26/08/2026<br>9908 - 88650                   | 6.311.093               |                          | 2.932.443.663    | THU NO TKV 1068655159                      |
| 91        | 26/08/2026<br>9908 - 75486                   | 9.253.897               |                          | 2.923.189.766    | THU NO TKV 1066773304                      |
| 92        | 26/08/2026<br>9908 - 5470                    | 7.975.944               |                          | 2.915.213.822    | THU NO TKV 1068303818                      |
| 93        | 26/08/2026<br>9908 - 64082                   | 2.224.197               |                          | 2.912.989.625    | THU NO TKV 1070541372                      |
| 94        | 26/08/2026<br>9908 - 53795                   | 6.139.726               |                          | 2.906.849.899    | THU NO TKV 1068755096                      |
| 95        | 26/08/2026<br>9908 - 81445                   | 165.053                 |                          | 2.906.684.846    | THU NO TKV 1068758720                      |
| 96        | 26/08/2026<br>9908 - 20935                   | 1.414.944               |                          | 2.905.269.902    | THU NO TKV 1070188030                      |
| 97        | 26/08/2026<br>9908 - 91522                   | 5.760.234               |                          | 2.899.509.668    | THU NO TKV 1068782117                      |
| 98        | 26/08/2026<br>9908 - 56215                   | 7.271.532               |                          | 2.892.238.136    | THU NO TKV 1068792533                      |
| 99        | 26/08/2026<br>9908 - 83548                   | 3.212.736               |                          | 2.889.025.400    | THU NO TKV 1069939167                      |
| 100       | 26/08/2026<br>9908 - 80192                   | 3.981.393               |                          | 2.885.044.007    | THU NO TKV 1070337891                      |
| 101       | 26/08/2026<br>9908 - 58929                   | 2.744.938               |                          | 2.882.299.069    | THU NO TKV 1070374083                      |
| 102       | 26/08/2026<br>9908 - 29151                   | 2.750.986               |                          | 2.879.548.083    | THU NO TKV 1069306955                      |
| 103       | 26/08/2026<br>9908 - 48174                   | 1.570.380               |                          | 2.877.977.703    | THU NO TKV 1069714810                      |
| 104       | 26/08/2026<br>9908 - 65591                   | 3.610.340               |                          | 2.874.367.363    | THU NO TKV 1070422287                      |

| STT<br>No | Ngày giao dịch/<br>TXN Date<br>Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ<br>Debit | Số tiền ghi có<br>Credit | Số dư<br>Balance | Nội dung chi tiết<br>Transaction In Detail                                                                                                                                                                                                                                             |
|-----------|----------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 105       | 26/08/2026<br>9908 - 67473                   | 8.523.156               |                          | 2.865.844.207    | THU NO TKV 1070018691                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 106       | 26/08/2026<br>9908 - 27611                   | 8.351.990               |                          | 2.857.492.217    | THU NO TKV 1068625684                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 107       | 26/08/2026<br>9908 - 67418                   | 2.678.956               |                          | 2.854.813.261    | THU NO TKV 1068182980                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 108       | 27/08/2026<br>5388 - 61515                   |                         | 497.245                  | 2.855.310.506    | DO MINH QUANG chuyen tien<br>bh46236#SP#020097042208270804082026JCFG651485<br>.5388.61515.080338                                                                                                                                                                                       |
| 109       | 27/08/2026<br>5388 - 68137                   |                         | 497.245                  | 2.855.807.751    | DO MINH QUANG chuyen tien<br>bh46235#SP#020097042208270806002026S4CB11193<br>3.5388.68137.080600                                                                                                                                                                                       |
| 110       | 27/08/2026<br>5389 - 71826                   |                         | 2.025.000                | 2.857.832.751    | DO MINH QUANG chuyen tien<br>bh46234#SP#020097042208270807012026PVGX27500<br>1.5389.71826.080701                                                                                                                                                                                       |
| 111       | 27/08/2026<br>9920 - 24                      |                         | 232.215.137              | 3.090.047.888    | IBVCB.202608275087080145.24.26204257-LIEN HIEP TT<br>TIEN HANG THEO BK NGAY 26/08/2026                                                                                                                                                                                                 |
| 112       | 27/08/2026<br>5058 - 77441                   | 900.297.000             |                          | 2.189.750.888    | IBVCB.2708260317065002.CHUYEN KHOAN NOI BO                                                                                                                                                                                                                                             |
| 113       | 27/08/2026<br>5390 - 89554                   |                         | 1.867.303                | 2.191.618.191    | STAR<br>MART#SP#020097042208271845252026KYYP213410.5<br>390.89554.184526                                                                                                                                                                                                               |
| 114       | 28/08/2026<br>5136 - 39000                   |                         | 6.754.632                | 2.198.372.823    | MBBIZ6078839000.CONG TY TNHH THUONG MAI<br>TONG HOP VA DICH chuyen tien                                                                                                                                                                                                                |
| 115       | 28/08/2026<br>5058 - 11205                   | 296.568.431             |                          | 1.901.804.392    | IBVCB.2808260683585001.TT HD SO 2786-CTY HSH<br>THANG LONG                                                                                                                                                                                                                             |
| 116       | 28/08/2026<br>5058 - 27064                   | 161.285.475             |                          | 1.740.518.917    | IBVCB.2808260338169002.TT DAT COC- PHU LUC SO<br>01/08-26/PMI-NT-CTY PARKER                                                                                                                                                                                                            |
| 117       | 28/08/2026<br>5058 - 26701                   | 161.285.475             |                          | 1.579.233.442    | IBVCB.2808260480953003.TT DAT COC- PHU LUC SO<br>02/08-26/PMI-NT-CTY PARKER                                                                                                                                                                                                            |
| 118       | 28/08/2026<br>5189 - 53666                   |                         | 1.178.000                | 1.580.411.442    | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>hd58407-24082026#SP#0200970415082816350420269<br>TNA174463.5189.53666.163433                                                                                                                                                                             |
| 119       | 28/08/2026<br>5189 - 58347                   |                         | 596.000                  | 1.581.007.442    | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>bh43745-07082026#SP#020097041508281635332026T<br>NB7175770.5189.58347.163502                                                                                                                                                                             |
| 120       | 28/08/2026<br>32 - 287                       | 915.109                 |                          | 1.580.092.333    | CHUYEN<br>KHOAN28/08/2026+USD3,340.00+Fee:USD34.85+NGOC<br>THOM PAY THE REMAINNING BALANCE OF<br>VN-250318-1 AND VN-250318-2 +F/O:CHANGZHOU<br>ZENGLONG MACHINERY CO.,LTD<br>++NO8-4,GONGYUAN RD,XUEBU,JINTAN<br>DIST,CHANGZHOU CITY,JIANGSU PRO,CN, Phi:USD<br>31.68, NoiDung:NGOC TH |

| STT<br>No | Ngày giao dịch/<br>TXN Date<br>Số CT/ Doc No | Số tiền ghi nợ<br>Debit | Số tiền ghi có<br>Credit | Số dư<br>Balance | Nội dung chi tiết<br>Transaction In Detail                                                                      |
|-----------|----------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 121       | 29/08/2026<br>5387 - 47065                   |                         | 1.398.504                | 1.581.490.837    | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>hd60646-29082026#SP#0200970415082911273420261<br>RON294440.5387.47065.112734      |
| 122       | 29/08/2026<br>5388 - 282                     |                         | 534.675                  | 1.582.025.512    | DANG THI XUYEN chuyen tien<br>hd60648-29062026#SP#0200970415082913042820261<br>C4F633476.5388.282.130428        |
| 123       | 29/08/2026<br>5387 - 2943                    |                         | 2.726.136                | 1.584.751.648    | tthd so 39581 cho cty TNHH MTV TM VÀ DV NGỌC<br>THOM#SP#0200970405082916532420267MJQ047453.5<br>387.2943.165253 |

Tổng số / Total : 9.195.850.217 10.346.863.903

Số dư cuối kỳ / Closing Balance : 1.584.751.648 VND

Bằng chữ / In words : Một tỷ năm trăm tám mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi một nghìn sáu trăm bốn mươi tám đồng

Xác nhận của ngân hàng / Bank's Confirmation :



Trân trọng cảm ơn quý khách đã sử dụng dịch vụ của Vietcombank! / Thank you for using Vietcombank's services!

VIETCOMBANK - Chung niềm tin vững tương lai / VIETCOMBANK - Together for the future

**Ghi chú:** Văn bản này được xuất tự động từ hệ thống Ngân hàng điện tử của Vietcombank và không ràng buộc trách nhiệm của Vietcombank trong trường hợp Khách hàng cung cấp văn bản này cho bên thứ ba./.

**Note:** This document is automatically generated from Vietcombank's digital banking system and does not bind Vietcombank in case the Customer provides this document to a third party./.